

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 19-8-2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXX-ST ngày 02 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị T; cư trú tại: 526 đường B, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* Anh Lê Thanh H; cư trú tại: 710 P L Ct, L, GA 30044, Hoa Kỳ.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/5/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Ngô Thị T trình bày:

Chị và anh Lê Thanh H kết hôn ngày 21 tháng 02 năm 2020, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Q. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ chị khoảng 01 tháng thì anh H trở về Mỹ, chị vẫn ở lại Việt Nam. Sau khi anh về Mỹ, vợ chồng vẫn liên lạc với nhau bình thường, cho đến tháng 9/2020 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng ở xa nhau, thiếu sự quan tâm, chia sẻ lẫn nhau, anh có tình cảm với người khác, nên ít liên lạc với chị. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể

hàn gắn, hôn nhân không có hạnh phúc, nên yêu cầu được ly hôn anh Lê Thanh H. Vợ chồng chỉ không có con chung, không có tài sản chung, không nợ chung ai, cũng không ai nợ chung vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa giải quyết về quan hệ con chung, tài sản chung.

Tại bản tự khai ngày 14/6/2021 (đã được hợp pháp hóa lãnh sự của Đại sứ quán Việt Nam tại Washington D.C, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ), bị đơn anh Lê Thanh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như chị T đã trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung tại nhà cha mẹ của chị T, được khoảng 01 tháng thì anh trở về Mỹ làm việc, chị T vẫn ở lại Việt Nam. Sau khi về Mỹ, anh vẫn liên lạc với chị một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng ở xa nhau, thiếu sự quan tâm lẫn nhau. Anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, nên đồng ý ly hôn. Vợ chồng anh không có con chung, không có tài sản chung, không nợ chung ai, cũng không ai nợ chung vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa giải quyết về quan hệ con chung, tài sản chung.

Vì không có điều kiện về Việt Nam, anh đề nghị Tòa hòa giải và xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Lê Thanh Hiền có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Hiền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Lê Thanh H đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân thành phố Q, nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau được khoảng một tháng thì anh trở về Mỹ, chị vẫn ở Việt Nam. Thời gian đầu anh chị vẫn liên lạc với nhau bình thường, nhưng do vợ chồng không sống chung với nhau, thiếu sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ lẫn nhau, nên tình cảm phai nhạt dần. Chị T yêu cầu ly hôn, anh H đồng ý ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân của hai anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung, tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Lê Thanh H không yêu cầu, nên Tòa không giải quyết.

[4] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV thì chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[5] Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị T xin ly hôn anh Lê Thanh H.

2. Về án phí: Chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000040 ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định, chị T đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản chính bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Liên

